TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:192/2019/QĐST-HNGĐ	*Ba Đình , ngày 02 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 4 Điều 7, Điều 212, Điều 397 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58,Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2015.

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về thu miễn, giảm, thu nộp,quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án .

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 198/2019/TLST-VHNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2019 về việc " Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự :

Anh Nguyễn Bá Th– sinh năm 1953

Và chị Trần Thị B - sinh năm 1956

HKTT: 455 Đường L , phường Th , Quận B , Hà Nội

Chỗ ở : 107 ngõ 678 Đường L , phường Gi , Quận B , Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Anh Nguyễn Bá Th và chị Trần Thị B có tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban hành chính khu phố B, Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 198/2019/TLST- VHNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2019.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành,không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1-Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

-*Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa :

Anh Nguyễn Bá Th và chị Trần Thị B

- *Về con chung:* Trong thời kỳ hôn nhân anh Th và chị B xác nhận có 02 con chung Nguyễn Ngọc Đ sinh năm 1978 và Nguyễn Bá L sinh năm 1981 (đã mất).Con chung đã đủ tuổi trưởng thành nên anh Th, chị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về tài sản chung,Về nhà đất ở chung: Anh Th, chị B tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về khoản nợ chung: Anh Th, chị B xác nhận không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2 *-Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình :* Chị B tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân đình. Xác nhận chị đã nộp số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2017/0005410 ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận Ba Đình.

3. *Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Thủy

Nơi nhận :
-VKSND quận Ba Đình
-Chi cục THADS quận Ba Đình
- UBND Quận B ,HN
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ